

Lục Tỉnh Tân Văn

M. M. S. — NGUYỄN-V. C. O. A.
 ADMINISTRATION
 152-156 (1er étage)
 Saigon, Indochine

GIÁ BÁN:
 Năm-kỳ, Trung-kỳ và Cao-mao
 Một năm 6 \$ 00
 Sáu tháng 3 50
 Ba tháng 2 00
 Mua báo thì kể từ ngày
 mồng 1 và ngày 15 mỗi tháng
 mà phải trả tiền trước.

六省新聞
 MỖI TUẦN LẼ RA BA KỶ:
 NGÀY THỨ HAI, NGÀY THỨ TƯ VÀ NGÀY THỨ SÁU
 MỖI SỐ BÁN LẼ 0 \$ 04
 TELEPHONE N° 476 Adresse télégr. : LUTHE-SAMOIR

GIÁ BÁN:
 Bắc-Kỳ, Lào, Đại-Pháp
 VÀ THUỘC ĐỊA.
 Một năm 7 \$ 00
 Sáu tháng 4 00
 Ba tháng 2 25
 On s'abonne sans frais dans
 tous les bureaux de poste.

POUR LES ANNONCES, s'adresser:
 à SAIGON: Aux bureaux du Journal,
 à HANOI: Aux bureaux du Trung-
 Bắc-Tân-Văn.
 On traite à forfait pour les
 contrats de longue durée. Les
 prix sont payables d'avance.

MỤC-LỤC

1. — Việc học ngày xưa, Việc học ngày nay, Việc học ngày sau.
2. — Quốc-trái thứ sáu.
3. — Lăn về việc trồng trọt.
4. — Hồn con mếch báo.
5. — Thưa sai cũ Thương chánh.
6. — Tự do diên dân.
7. — Diên Kịch.
8. — Tiệc mừng.
9. — Thông báo.
10. — Hướng trườn.
11. — Oan kia theo mãi.



SOUSCRIREZ A L'EMPRUNT NATIONAL
 Nghĩa dân nên mua giấy quốc-trái
義民必宜



Việc học ngày xưa, Việc học ngày nay, Việc học ngày sau

(L'Enseignement d'autrefois, d'aujourd'hui et de demain)

(Tiếp theo)

Bây giờ ta thử lấy từng đẳng hạng học ra mà xét xem. Trước hết có hạng ãu-học ở các làng, gọi là trường hương-học, làng nào làng nấy phải lấy công-ngân ra mà chi tiêu.

Năm 1906 nhà nước mới bàn tính đến các trường hương-học là lần thứ nhứt. Bảy giờ nhà-nước định rằng cứ mỗi xã có từ 500 dân trở lên, mà số chi tiêu mỗi năm cộng thì ngoài 1.000 thì phải có một trường.

Trường năm ấy thì nhà-nước vẫn để cho các xã tùy tiện mà mở trường, cứ theo ý lý dịch trong xã mà làm, từ năm 1906 đến nay cũng đã nhiều xã mở trường hương-học, song còn nhiều xã chưa có. Trước hết là bởi không tiền. Ở Nam-kỳ cũng có nhiều xã dân nghèo lắm. Mỗi thầy hương sư (giáo làng) ít ra một năm cũng phải chi công đến 144 \$, còn học phí sửa trường mua bàn ghế nọ kia mỗi năm cũng phải 30 \$ là ít. Mua giấy bút sách vở ít ra cũng tốn bấy nhiêu nữa. Vậy là một xã nhỏ, mở ra một trường học, có một thầy giáo mà thôi, mỗi năm cũng tốn đến 204 \$ là số ít. Hệ trường dùng đến hai thầy giáo, thì phải thêm ra ít nữa là 170 nữa, để chi lương thầy giáo nữa và mua thêm giấy bút sách vở. Ấy là chưa kể tiền làm trường, mà cũng đã tốn cho dân trường nhỏ tới 200 \$ còn trường lớn một chút thì 375 \$.

Năm đó, các quan đã tính ra như vậy thì một xã 500 dân, mở một trường học tốn cho dân mỗi xuất đồng niên đến 6 \$ là số ít. Số chi-thầu của dân mà 1.000 \$ thì như vậy thì đã tốn mất chia ra một phần rồi. Thật một việc không thể thì hành được, cho nên nhà nước đã định mà không bắt các xã đến phải tuân theo.

Các người bàn mấy xã nghèo nên hiệp nhau lại mà chung nhau một trường cho đỡ tốn. Nhưng sự ấy chưa thấy nơi nào làm được bao giờ. Người Annam thật không biết hiệp lực, điều ấy nói ra cũng mắc cỡ cho dân xứ nầy. Đến đây việc ịch cho mình mà cũng còn không biết hỏi sức. phương chỉ là hiệp sức để làm việc ịch cho chủ nhân. Nguyên làm trường chung cho hai xã thì tất phải đặt trường học ở khoảng giữa hai nơi, chớ không theo được như ý lý dịch mà làm ở giữa làng. Có làm ở khoảng giữa thì trẻ con hai nơi cũng đi học mới gần đường.

Vậy mà không có xã nào chịu làm trường ra gần xã bên cạnh, mà tăng tốn nhiều tiền cũng chịu mà làm trường ở giữa. Nếu làng bên nào không làm được trường thì mắc kẹt. Khắp-xứ Nam-kỳ quả dân cũng như vậy. Những tỉnh giàu có như cũng không hề bao giờ có giúp tình nghèo được lấy sự nào. Cứ làng nào chỉ lo lấy trường làng nấy, rồi linh nào cũng lo lấy trường học tỉnh ấy mà thôi.

Than ôi! Có xảy ra tai nạn lớn, người Annam mới có được nghĩa liên-lạc cộng-tề. Như là có việc binh đao ngày trước, mọi người Annam mới đưa nhau góp tiền mà cứu giúp kẻ bị thương, kẻ vợ góa con côi. Có việc Bắc-kỳ bị lụt, người Nam-kỳ mới đù tấm lòng thương yêu đồng cùnh mà giới tiền cứu giúp. Vậy thì trong lòng người xứ nầy cũng có tình liên-lạc chớ không đâu. Nhưng anh em trong nhà, há lại đợi người đau người gần chết ta mới cứu giúp hay sao!

Vậy thời các trường học, hệ bao giúp cá xã có góp nhau lại mà chịu

Quốc-trái thứ sáu

Quốc-trái thứ sáu đã mở kể từ ngày hay 20 Octobre cho tới 29 Novembre là ngày chốt. Cứ mỗi vé một trăm quan (100.00), lời chung niên sáu phần (60/0), nghĩa là một trăm quan một năm lấy lời đặng sáu quan. Theo phép nước, thì xưa nay, người có của phóng trái chưa hề gặp đặng cơ hội cho vay đặc lợi như thế. Bởi vậy người phương Tây giành nhau mà cho vay.

Người Annam ai là hào gia phú hộ, nên thừa lấy dịp này cho vay để sau cho con cháu hưởng, vì cho vay khỏi thuế mà theo giá học bây giờ đây 10 quan, thì một trăm quan có mười đồng mà thôi.

Bây vậy lại cách cho vay kỳ này chẳng buộc phải đem bạc hiện mà đóng, rộng cho như người không có giấy cho vay, thì đem bạc mà cho vay, còn người có những giấy cho vay trước, thì được đem giấy đó mà cho lại nữa.

Muôn biết cách đem giấy cũ mà cho vay lại ra sao, hãy xem lời rao của nhà Bản Indochine dưới đây thì rõ.

Nhà Bản Indochine Hạng ngành ở Saigon

Quốc-trái mới năm 1920

Lời thường năm sáu phần (60/0) khỏi thuế

Giá cho vay mỗi vé trăm quan, Phải đóng tiền, song rộng cho cách

chung, thì mới phát đạt được. Phải có một môn công-ngân riêng, để quyền cho quan Thông-đốc (phổ-soái) tùy nghi ứng biến. Nếu cứ để riêng thì các xã phải giúp lẫn nhau, các tỉnh cũng không giúp lẫn nhau.

Vậy mà như các trường tiểu học của ta là các trường tổng, là những trường đã dạy chữ Pháp rồi, thì tiền công-ngân tình nào tình nấy phải chịu. Đảng lẽ cứ mỗi tổng phải có một trường. Vậy mà xem trường các tỉnh Nam-kỳ có tình giàu thì số trường học nhiều hơn số tổng, mà thầy giáo thì kén toán những người đã có văn-bằng tốt nghiệp ở Chasseloup-Laubat hay là ở trường Sư-phạm Gia-định mà ra cả. Còn những tỉnh nghèo thì các trường tổng, thầy giáo phải dùng những người chỉ mới có văn-bằng mong học giáo sư mà thôi (Certificat d'aptitude à l'enseignement préparatoire).

Vì thử đứng để tính toán lo liệu tình ấy, mà lấy công-ngân toàn hạt (budget local) ra mà chi tiêu, thì chắc hẳn số trường học chia nhau cho các tỉnh được đều, mà dùng được toán những thầy giáo tốt cả.

Và việc này Hội-đồng cải lương học vụ đã xét rồi, nay mai Chánh-phủ sẽ quyết định xong. Vậy thì

đóng như vậy:

- 1° — Đồng bằng bạc hiện
- 2° — Đồng bằng giấy nợ hoặc Bons, hoặc Obligations Défense Nationale hoặc Rente 3 1/2 % (Dùng mấy thứ giấy nợ này mà đóng tất số mệnh cho vay kỳ này đặng).
- 3° — Duy có giấy phóng trái
 - 5 % năm 1915 và 1916
 - 4 % năm 1917 và 1918
 - 5 % năm 1920

Chỉ đặng dùng đồng (tới phần nửa số tiền mình cho vay kỳ này mà thôi). Mà muốn dùng mấy thứ giấy phóng trái này mà đóng, thì phải chịu cho nhà Bản đầu theo giá sau này:

Vé tiền phóng trái năm phần lời (50/0) năm 1915-1916 thì tính cứ mỗi một quan tiền lời vậy thì 17.53 tiền vốn.

Vé tiền phóng trái bốn phần lời (40/0) năm 1917 thì tính cứ mỗi một quan tiền lời vậy thì 17.90 tiền vốn.

Vé tiền phóng trái bốn phần lời (40/0) năm 1918 thì tính cứ mỗi một quan tiền lời vậy thì 17.80 tiền vốn.

Vé phần tiền phóng trái năm phần lời (50/0) năm 1920, thì tính cứ mỗi một quan tiền lời vậy thì 20.11 tiền vốn.

Nghĩa là một vé quốc-trái trăm quan, năm 1915-1916, nhà Bản đầu lại cho 17.53 x 5 = 87.65; năm 1917, đầu lại cho 17.90 x 4 = 71.60; năm 1918, đầu lại cho 17.80 x 4 = 71.20.

Duy có, vé tiền phóng trái năm phần phần lời năm 1920, thì nhà Bản đầu lại cho 20.11 x 5 = 100.55.

Trong việc hương học, ta chỉ còn ao ước có một điều. Mà nếu dân đầu đặng gắng sức mà cho nhiều trường quốc-ngũ, thì sự ta ao ước đó chắc hẳn phải thành.

Ngày thầy tỉnh ta trong xứ Nam-kỳ được 20.000 học (trên đây lấy số dân định ra, sự thật thì dân ta phải có tới 30.000 học). Nhưng tuổi đi học. Nếu nhà nước bỏ học trẻ ãu-học ấy, thì hẳn số học trẻ ãu-học tốt nghiệp đến được các trường trên cũng xảy hai lần. Mà trong số trẻ không được học, hẳn cũng có nhiều đứa con khiến thông minh, vì bằng được học thì có lẽ hay hơn. Bỏ cho nó không được học, thì thật cũng phí mất non-tài. Nhưng đặng có trường học, thì hẳn cũng đặng học nghề, mà cũng đặng được học bằng. Nhưng nếu làng nào không có trường học mà trường học các làng kế cận thì xa quá không thể đi được, thì bằng nhỏ đó đành chịu dứt cả đời, bỏ ổng mất cái trí khôn, thiệt thời cho người đồng-bang ta lắm sao!

Bởi vậy, lại nên mở mang các trường sơ-đẳng học bằng chữ quốc-ngũ cho nhiều.

Rượu mạnh hiệu DEJEAN đã thơm mà lại ngọt
 làm cho những tay thạo rượu thầy đều khen ngợi
 Chỉ một mình hãng Denis frères có trứ mà thôi

Giá chót này tính luôn phần tiền tăng
 t hưởng khi trả vốn vô đó.
 Thấu tiến phỏng trái không ăn huê-
 hồng mà cũng không tính số phí chi hết.
 Ngày 30 Novembre hết thầu.

Luận về việc trồng trà
 (A. s. de la Culture du thé)

Người châu Âu thì dùng ca-phe, người
 châu Á thì dùng trà, nhưng người châu
 Âu biết dùng trà thì là nhờ người Hoa-
 lang đem về từ mấy thế kỷ nay, như
 người Anh-lê nạp dụng là từ hồi năm
 1257 đến nay.

Còn ở bên Tàu là chỗ trồng trà trước
 hết nên người thường kêu là trà tau,
 trồng hồi thế kỷ thứ 6 đến thế kỷ thứ
 tám thì đã thầy đánh thuế rồi rồi. Trà
 thì là người Phước-kiên trồng trước hết
 gọi là lễ, người Langsa mới kêu là thé,
 người Annam mình lại gọi là trà; còn
 Quảng-dông người nước-hệ đều kêu là
 xá; người triều-châu cũng như phước-
 kiên kêu là lễ song tiếng đều tựa tựa
 nhau hết, là vì cũng do theo tiếng từ mà
 ra. Cây trà cũng như cây cam élia bên
 tây vậy; tuy chia nhiều thì, nhưng chẳng
 có trà nào bằng trà tại Phước-kiên. Cây
 trà mọc tự nhiên ngoài rừng thì nó eo
 chèo năm lá, còn trà ở vườn người
 trồng lại thầy ca hơn nữa. Giống nó lại
 hẹp với mây chỗ phía Bắc bên Tàu khi
 trời chỉ chừng 35 chữ, còn ở dưới phía Nam
 thì chừng lối 21 chữ (degré), thường
 cây trà trở là tốt từ 3 năm sắp lên, còn
 8 năm sắp lên thì cây trà đã rồi, phải
 trồng cây khác. Muốn trồng cây trà thì
 phải tùy phong thổ nào hợp theo thứ
 này, chứ chẳng phải dụng đâu trồng đó.

Như là từ O-Long người ta gọi là ó-
 long là vì tích, ngay kia có một con rắn
 đen quấn vòng theo cây trà thứ đó làm
 cho lá trà đáng một cái mùi thơm; người
 ta gặp, nên mới đặt tên trà ó-long,
 nghĩa là con rắn đen. Còn Bạch-Mao
 là lông trắng chỉ là trà tốt khi gặp
 mới này là con lông trắng. Ấy là tôi lấy
 tích mà nói; còn như các thứ trà khác,
 thì mỗi thứ tên cũng đều có tích riêng
 nhưng chẳng biết hết.

Người ta hái lá trà thường thường
 lối tháng năm tây, rồi chăm rái người
 ta hái nữa. Những lá trà nào hái rồi, thì
 đem phơi rồi sấy, người ta nghĩa là
 bỏ vô trong ổ nóng mà rang nó, nếu sơ
 ý rang nó quá, thì nó cháy phải bỏ,
 không thì nó mất hết mùi thơm tự nhiên.
 Đó là tôi chỉ sơ cách làm trà như vậy
 cho chư-tôn biết mà thôi.

Bụng tôi chỉ muốn nói một đũa là đàn
 xứ ta cũng có trà như là trà Huế, nếu
 mình biết chế ướp, thì cũng có mùi thơm
 ngon vậy. Vấn việc uống nước trà là
 một việc quốc dân ta bắt chước người
 rồi là quen mùi mà thôi, nên có người
 nói tôi ghiền trà, thế chẳng khác nào
 quốc dân ta tập uống ca-phe; vậy thì
 những bạn thiên-niên anh-tuần là kẻ hậu
 lai chưa biết ghiền trà nào, há không
 nên tập uống lấy trà Anam ta thôi rồi
 đi vậy đặng nông chí đống-ban chuyện
 dạy nghề trồng trà ướp trà, chế trà,
 làm thế nào lâu lâu cây trà xứ ta thành
 ra một vật đại lợi, chỉ như xét lại
 thì trà tau, nêu ta uống lấy nó, tôn tiến
 vì nó, thì cũng bởi mình tập, đó thôi.
 Xin ai xét lấy.

Mich

HỒN CON MACH BẢO

Vụ kiện M-me Cấn đánh chết cháu trai

Vợ chồng tên Thơm giầu con

Từ thứ sáu thứ bảy tuần rồi, cho
 tôi tron ngày thứ hai 18 Octobre,
 quan Bồi-Thần, vì vấn đề vụ việc,
 chưa tra hỏi tôi tới «Hồn con mach
 bảo» là vụ này, vụ làm cho xa gần
 vỡ lở, nhỏ lớn lằng-xằng cả đời ba
 ngày, dãi nắng dầm mưa, chẳng quần
 đười xỏ, không nệ dẫu roi mửi vọt.
 Tuy chưa tra hỏi tới, tôi tưởng có
 khi - nghe tới câu Hồn-con mach
 bảo đây - quan cũng biết trước cho
 là một vở trò cười; thật là, trò cười,
 thật là chuyện bông-lơn, vì đến ngày
 nay, nghe rùm tai, tiếng thiên hạ
 bàn cho là truyện Phong-linh Tiên-
 cang-báo-hậu ». Chẳng những các
 người thượng-lưu-thức-giả - trừ rakhì
 có phần có - nghĩ cho vậy mà thôi,
 cho đến bác hạ-lưu là bậc nghe đầu
 tin đó, rồi lại rồi, cũng đều cười nói:
 Dẫu cho M-me Cấn là hùm ngày đi
 nữa, cũng không nở ăn thịt con cháu
 nhà, lại thêm thằng Tàng là một trai
 18 tuổi, hình tích cao lớn, hô lịch
 vạm vỡ, còn M-me Cấn thì nhỏ thò,
 hình như con Nộm, đi ra gió thổi
 muốn bay, lại thêm bệnh, mặt vô
 minh gây, còn da học lý xuong
 có sức lực chi đến thế.

Bất quá là một người đôn-bà tinh
 tinh sâu sắc, đi ra véo, đi vô ngất,
 một ngày chỉ lối làm chán-chặt với
 con cháu nhà, với tôi tớ vậy thôi
 chớ. Chớ phải nói M. Cấn đánh chết
 thằng Tàng, hoặc nói Madame Cấn
 đánh chết thằng Uyên với con Độ
 là hai đứa nhỏ thì còn có chỗ tin,
 chỉ như nói Madame Cấn đánh chết
 thằng Tàng, thật thay, nếu chưa có
 phần có, thì tôi nào tin cho đặng.

Và lại M. Cấn là một viên-quan,
 kể ba năm gặp tôi đương-chánh
 với ba-mươi mấy năm giúp việc bên
 tôi Công-tác thuộc dinh Đốc tại Phan-
 phố Saigon, thì công trình tôi tron
 ba-mươi-tám năm, cũng chẳng đả-
 biến mới hồi hưu đương-lao, ngoài
 cái danh thơm tiếng tốt, giữa chốn
 quan-trưởng. M. Cấn, về đàng giớ-
 thiệp, lại là một người làm việc
 thuần hậu, khí chất ôn hòa, chẳng

thả làm mịch bụng ai, dẫu phải
 quấy cứ lòng tại đó bụng.

Chẳng phải việc tôi kể nè công
 trình đây là bình vị M. Cấn, hoặc
 chỉ là vợ-chồng M. Cấn không có
 phạm tội sát nhơn đàng cáo đó, tôi
 mà vạch ra là có tội tại sáng đàng cho
 quan, giúp ích cho quan tra án.

Tôi cũng chẳng nói đàng tiên-cáo
 là vợ-chồng tên Thơm vì oan giá
 họa cho vợ-chồng M. Cấn, song tôi
 muốn nói - theo như tiếng pho-
 văn chẳng còn e lằm lạc - tuy vợ-
 chồng tên Thơm là người ở nơi
 sẵn già thú quê, đời việc tay bần
 chơn tằm thì mặc dầu, chẳng phải
 là người ăn chắc mặc dày, không
 làm chuyện bất chính bưng má.

Cách chừng bốn năm trước / chỉ
 là lối 1915 16, theo như tiếng người
 đồn, lại cũng tưởng cho là một có
 tòa nên tra xét, vợ chồng tên Thơm
 ở đợ con - mà cũng là thằng Tàng
 này đợ cho một người ở Hư-ông đạo,
 tên là Khuất - au Châu-độc. Người
 đó tên là Hiên, hiện nay hay còn.
 Theo lối người nói, thì chưa biết
 chắc vợ chồng tên Thơm đợ thằng
 Tàng cho tên H. ừ mấy năm và lãnh
 được một số bạc là bao nhiêu, mà
 khi lãnh đặng bạc rồi, vợ chồng
 Thơm cho Tàng ở một ít lâu rồi bắt
 đem xuống Saigon này mà giầu.

Giàu thằng Tàng tại Saigon rồi, vợ
 chồng về kiến với tên Hiên tại tòa
 Châu-độc. Bởi theo thú quê mùa,
 giầy ở làm lối thời lại rằng Tàng
 lúc đó cũng còn thơ ấu, nên việc
 không rồi tên Hiên phải chịu thiệt.

Ấy là chuyện vợ chồng tên Thơm

giàu con
 Nếu lời thiên hạ nói chẳng sai và
 nếu tòa tra xét ra quả vậy, thì
 cũng nên lấy việc trước, xét việc sau
 này mà minh oan, đặng rảng những
 kẻ sâu sắc nước đời, ăn oán như
 hờn, bày chuyện phỉnh đời, gạt quàn
 làm nên nổi đất bưng sóng tày.

M.H.L.

Thừa-sai cừ Hội-dồng Thương-chánh

Hôm tuần rồi hôm-quan có nói sơ,
 cho máy thừa sai rõ, như ông nào hoặc
 không tên hiện vào, hoặc muốn thêm
 bớt điều chi, thì vào đơn mà kêu, tại
 Tòa nhưt chi nhưt.

Nay hôm-quan, ăn hành thêm tên các
 vị, đã có tên vào số, rồi cho rõ hơn đã
 coi. Như vị nào không có tên vào rồi,
 thì kêu nài, phải làm đơn vào tại 1er
 Bureau 1er Section du Gouvernement,
 chỉ 20 Novembre 1920, thì không thiếu

đơn nữa, và phải cho có sanh-y hạng 4
 sắp lên.

Tướng máy ông này, cũng nên cần
 mà làm, phải viên cho đợc, phòng
 lựa người thay mặt cho xứng tằng.

Số này làm tại Phòng-vấn quan Toàn-
 quyền, tuần y lời nghị 14 Novembre
 1901, về sự lập phòng Thương-mãi Đổng-
 pháp.

THỪA SAI BỒN-QUỐC

B
 1 Bri-van-Luu, Marchand patente 4e
 Xuan-loc Bienhoa.

D
 2 Dinh-van-Soi, Marchand patente 2e
 Bienhoa.

- 3 Diep-Jung-Ngai, Marchand en détail patente 4e Long-chau Vinhlong.
- 4 Duong-van-Tham, Marchand patente 4e Bienhoa.
- 5 Doan-van-Mui, Directeur de théâtre patente 4e Phu-xuan-long Giadinh.
- 6 Duong-kim-Thinh, Entrepreneur patente 3e Thang-tam Baria.
- 7 Dang-van-Loi, Fabrication de nuoc-mam patente 4e Hatien.
- 8 Duong-van-Luu, Marchand patente 4e Bntré.
- 9 Dinh-v-Hoat, Entrepreneur de grands travaux patente 3e Thang-tam Cap.
- 10 Doan-v-Lung, Entrepreneur patente 4e Cholou.

- H**
- 11 Huyh-v-Tung, Fermier de revenus publics patente 4e Vinh-my Bacieu.
- 12 Huyh-van-Thinh, Directeur de théâtre patente 4e An-lo-xa Giadinh.
- 13 Ho-van-Quoc, Fabrication de nuoc-mam patente 4e Hatien.
- 14 Huyh-van-Keo, Marchand de paddy patente 2e Thoi-an Cantho.
- 15 Huyh-Hoan, Marchand d'etoffes patente 3e Long-phu Chaudoc.
- 16 Huyh-Khiem, Marchand de paddy patente 2e Binh-dong Cho'ou.
- 17 Huyh-van-Binh, Marchand de paddy patente 4e Vinhlong.
- 18 Huyh-Ty, Fournisseur patente 3e Vinh-thanh-vn Rachgia.
- 19 Huyh-van-Khaih, Marchand patente 4e Bntré.
- 20 Huyh-van-Dinh, Marchand patente 4e Gocong.
- 21 Huyh-Hoang, Marchand de paddy patente 3e Longxuyen.
- 22 Ho-van-Tao, Constructeur de barques patente 4e Hoa-biep Tayninh.
- 23 Huyh-van-Su, Constructeur de barques patente 4e Hoa-hoi Tayninh.
- 24 Hoang-minh-Tan, Marchand de paddy patente 4e Thieng-duc Vinhlong.

- L**
- 25 Lam-luu-To, Fermier de revenus publics patente 4e Vinh-loi Bacieu.
- 26 Lam-tan-Tuang, Marchand en détail patente 4e Long-thanh Bacieu.
- 27 Luong-ph-Thanh, Entrepreneur patente 2e Phuoc-le Baria.
- 28 Le-v-Tram, Fermier des công-diên patente 4e An-dien Bntré.
- 29 Lam-Tinh, Marchand en détail patente 3e An-phu Chaudoc.
- 30 Le-quan-Hai, Marchand patente 4e Bienhoa.
- 31 Duong-Tai, Bazar patente 3e An-phu Chaudoc.
- 32 Le-van-Giang, Directeur de Théâtre patente 4e Linh-chieu-tay Giadinh.
- 33 Le-van-Giat, Entrepreneur patente 4e Bntré.
- 34 Lam-Mau, Marchand de paddy patente 4e Thanh-son Mytho.
- 35 Le-chi-Thuan, Marchand de riz patente 4e Vinh-thanh-vn Rachgia.
- 36 Le-van-Hien Fermier de long patente 4e Vinh-dong Tannan.
- 37 Le-van-Ninh Theatre patente 4e Bresse Saigon.

- N**
- 38 Ng-v-Bieu entrepreneur de travaux patente 4e Thang-tam Baria.
- 39 Ng-van-Hien Fermier des công-diên patente 4e Dai-dien Bntré.
- 40 Ng-v-Hoai Entrepreneur de travaux patente 1e Nhi-hoa B'enhao.
- 41 Ng-v-Long Entrepreneur de travaux patente 1e Buo-long Bienhoa.
- 42 Ng-v-Sam Fournisseur de services

VIỆC MỚI TRONG NƯỚC

(Nouvelles du pays)

GIÁ BẠC VÀ GIẤY LỬA

Giá bạc kho nhà nước 10 fr 00
Giá lửa, từ 100 kil. trở tới nhà máy Chợ
Thưa (bao thuế lại) 5 \$ 10 tới 5 \$ 60.

NAM - KỶ

(Cochinchine)

SAIGON.

Đi lạc kiểu mới

Ông H. C. ở Soài-riền xuống Saigon trước ngọ tại nhà hàng Brasserie des Sports, sau muốn dọn lại nhà hàng Nations, liền chủ Bô-lơ-mô, 23 tuổi chờ 2 cái rương lớn, một cái rương bằng mây và một cái ghế dài mây, lại nhà hàng ấy, mà chờ hoài không thấy, tức mình thưa. Xin ai gặp chủ bó đi lạc đó, chỉ đường dùm cho chú.

Tập nhảy xe lửa

Ngày 11 Septembre lối 7 giờ 45 chú Quân-dông L. M. 25 tuổi, làm công tại Thudaudont, xuống Saigon hàng-cái, thấy xe lửa Saigon-Cholon phát chạy, nhảy theo coi gọn không, chẳng để chơn không lên bàn đạp, lại dốt dưới bánh xe, nên đứt một giò, phải chờ lại nhà thương thì bó sơ, rồi chờ thẳng nhà thương Nam-kỳ ở Cholon điều dưỡng.

Kiểm tài âm nhân

Anh bảy tên là M. người ông P. sai thầu tiền và giao toa cho các chủ thiếu, thầu được 984 \$ 00, rồi khự mắt. Kiểm mà chưa được.

Móc túi

Chú T. D. nhà ở 29 rue Eyraud des Vergues đi chơi đầu đó; bị móc túi, lấy một cái bút-phơi đựng 336 đồng bạc. Thưa... kiếm...

Chà chệp trong tranh

Anh bảy M. A. bán vật của chú Quảng-tông Danh Q. B. ăn cắp vài đồng 42 \$ 50. Đòi bồi rồi thả lỏng.

CHOLON.

Móc túi nữa

Chú Hainam N. N. Hàng-cái, bị móc

Nº (90) FEUILLETON DU 20 OCTOBRE 1920

ROMAN

OAN KIA THEO MÃI BA MƯƠI HAI ĐÊM HỒ-CÁNH-TIÊN tự thuật

Đêm thứ mười bốn (tiếp theo)

Nghe Đẩu-chánh-Tâm nói phải, tôi không thể cãi là nào, tôi mới than thở cùng Đẩu-chánh-Tâm rằng: « Văn biết hề lưu luyến nhau, chẳng đành để cho cô-giao đời chơn mặt nước, để khi hôm sớm có nhau, thì ra như lệ phụ nhau; còn như không triêu mến nhau, để cho cô-giao ra đi, cái nghĩa anh em từ đây như phang thiên cày, kẻ chơn trời, người góc bể, quân bao thân bạn dãi-dầu, thật lòng tôi không đành vậy; cũng bởi cùng nhau đã lâu rồi, yêu mến nhau như ruột, thà anh em, đầu đời n, một nhà hăm hót cùng nhau, khi chi chúng chia cách nhau, cho nên nói kẻ thương người nhớ. »

Đẩu-chánh-Tâm bưng ly rượu đưa lên tới miệng, lại ngừng đó, ngồi lắng nghe tôi nói rồi cười mà đáp rằng:

« Hồ-hửu chẳng đành vậy cũng phải, ngặt phận tôi chẳng vậy sao nên; văn biết trong cái tình cô-giao có kết, nghĩa tri kỷ tri âm, thì: lạt mặt lạt u tương tự, bí mật bí u tương lý; chẳng chỉ vui

túi một cái bút-phơi mất 39 \$ và bài chi số 76216.

Xe máy bay

T. - V. Y. 28 tuổi, số thuế thân 5899 ở Saigon, mượn một cái xe máy số 19521 đáng 25 \$ 00 của Lê-văn-Tubi, nhà 14 quai Testard đi chơi, rùi xe máy gây bứt bay, nên và người và xe bay mất. Đền nay kiếm chưa được.

Bạch tỷ bị bởi

L. - V. Q. 21 tuổi ở Đông-lêu Chợ-lớn giao phường phố chơi, rùi bị quân tử rô lừng mồm bót-phơi, trong ấy có 20 \$ 00 một cái giấy cầm đồ và một cái giấy thuế thân số 108.

Xe máy bay

Chú chệp H. B. có bót-ràng, ai không biết thời cái xe máy hiệu « su-tu » giá đáng 80 \$ 00 bay mất.

Lời rao

Tại Công-chánh Saigon (Trường-tiền) ngày 4 novembre 1920 10 giờ, cho đấu giá lãnh chịu Latérite và Matériaux durs, đặng để đổ đường quán-hạt trong 3 năm, 1921-1922-1923.

Matériaux durs

Lot thứ nhất	3 năm, 22.583
thẻ chơn đồ	450\$ thiệt 9000F.
Lot thứ nhì	3 năm 25.900
thẻ chơn đồ	500\$ thiệt 10000F.
Lot thứ ba	3 năm 21.115
thẻ chơn đồ	400\$ thiệt 8000F.
Lot thứ tư	3 năm 26.343
thẻ chơn đồ	520\$ thiệt 11000F.
Lot thứ năm	3 năm 32.003
thẻ chơn đồ	600\$ thiệt 12000F.

Latérites

Lot thứ nhất	3 năm 12.702
thẻ chơn đồ	125\$ thiệt 2500F.
Lot thứ nhì	3 năm 17.641
thẻ chơn đồ	180\$ thiệt 3600F.

Muốn coi kỹ hơn phải coi tờ giao ước tại phòng văn Arrondissement de l'Est.

bằng cơm nếp một nhà, chẳng chi thưng bằng cơm nếp nữa, nhưng mà chi trượng-phu, cái gần hào-kết há đi né chấp cho buồn vui, chẳng ru? Hề đứng trượng-phu xử thế, phải tìm sao cho rành rõ, bốn phương, để tặng nỏ âm mà quên ơn nước ngoài, thảo cha ngay chúa, thì há chẳng nhỏ với nước non, then cùng trời đất hay sao?

Vậy Hồ-hửu có than thở tôi, xin hãy để cho tôi đi; phải biết tay phạn vật mà ý chẳng phân, mặt cách mặt, lòng không cách; tôi đáp: « Sao anh em người, nói trôi dạt khách, xa anh em, muốn ngân đi nữa, tôi cũng chẳng hề người dạ nhớ. »

Nhằm thế cần Đẩu-chánh-Tâm thông đặng, đầu ngàn lời cũng chẳng nói gì, tôi thắm nghĩ, để dụng mưu, hay hơn, chim mà thiếu cánh chơn, để gi bay luyến. Ngồi vậy rồi tôi mới hỏi:

« Cô-giao tình chừng nào đi? »

Đẩu-chánh-Tâm nói: « Tôi tính đi chuyên tàu này, nhằm cũng gần đây không còn mấy bữa. »

— Như vậy thì từ đây cô-giao cũng nên sửa sang hành lý cho sẵn đi; cô-giao có muốn mua những món chi đem theo dưng, thì cô-giao đứng ngại lòng, cứ việc nói, tôi đưa bạc cho cô-giao mua sắm. Còn tiền quá giang bao nhiêu, cô-giao chớ lo, để mặc tôi toan liệu. Ngoài số tiền quá giang, tôi cũng sẽ — chẳng

NÊN LƯU Ý!

Nam Bắc một nhà

Tiệm người BẮC-KỶ ở NAM-VANG

Bazar Tonkinois Đại-Thành

Ở Đường Mê-Kênh n° 30

(Quai Piquet n° 30 - Phnompenh)

Barzar Hưng-Thạnh

Tonkinois

Ở góc Đường Chợ-Cá số 1

(Rue du Marché aux Poissons n° 1)

Bán đủ thứ: hàng tơ lụa Bắc-kỳ (Lãnh bưởi, Lụa Cỏ-đỏ, Lường, Xuyên, Địa, Lượ), hàng tơ lụa Ngoại-quốc (Nhiều, Xuyên, Địa, Trừ, Cẩm-châu, Lụa soạn, Ca-sor-mô, y. v.) và nhiều Quinhon, lụa Cỏ-bay Nón, Giay, tây (làm bằng da tấy của hãng Milon bán và da American Yên-ngư, Vali, Ghế mây, Ghế sắt, Đồ-thêu, Đồ-cần, Đồ-đời-mới, Đồ-đồng, (Lư, đỉnh, chơn đèn, mâm, Lưc-bình, v. v.) và Đồ-tạp-hóa.

Bán thiết tha, giá rất rẻ. Xin đống bảo quang cổ tới mua. Gửi thơ mua thời bôn hiệu gửi hàng theo cách lãnh hóa giao ngân (Contre remboursement)

Có bán sỉ: hàng tơ-lụa, và đồ làm bằng da.

Viết thơ hồi gia, bôn-hiệu sẽ vui lòng trả lời ngay.

HƯƠNG TRUYỀN

(Echos)

HUE

Cần thơ nên có ý

Có một thầy kia ở Huế gửi một cái xe đạp người là con ở Nong. Thơ là vào tháng ngày 28-8, từ Huế về Nong cách chỉ có 20 kilomètres trong khoản ấy ngày nào cũng có 2 chuyến xe lửa Huế về Hà Nội. Vậy mà người ở Nong mãi đến 18-9 mới nhận được cái thơ. Tính thì cứ thời phải trễ 22 ngày mà chỉ

hiểu thì ít — để riêng phần cho cô-giao tem theo xài; cô-giao chớ nặng lo cho nhọc. »

Nghe dứt Đẩu-chánh-Tâm ngồi làm thinh, chấp đầu mới đáp rằng: « Thật tôi làm cực lòng Hồ-hửu không hề xiết. Bầy lâu rồi, anh làm cho Hồ-hửu chịu tổn hao đã nhiều, nay anh ra đi, lại còn làm cho Hồ-hửu tổn hao nhiều hơn nữa, thật lòng tôi không đành vậy; ngặt vì cái phận rùi nợ anh, tay trắng biết sao; nếu chẳng chịu làm cực lòng Hồ-hửu mới bần chớt này, thì biết trông cậy nơi ai, làm sao mong vãng vậy! »

Tôi liền nói: « Chớ anh em lo thiếu chi cho nhau là lẽ hàng trong thiên hạ, chẳng nên kể đến đâu. »

Nói vừa rồi, thì ra ngoài bữa cơm; từ đây Đẩu-chánh-Tâm lo đi, còn tôi thì lo cảm y lại. Làm sao mà cảm; y mới đã tận tình còn chi mong cảm đáp. Muốn cảm, tôi chỉ có một kẻ không đưa tiền ra, nói lần lữa nay may, để cho chim thiếu lòng, từ nhiên khó nói cái mình lên đó. Tôi quyết kể vậy, mà cũng thật là lúc tôi kiểm tiền không ra, nên khi tàu tới, nắm bên đã một ngày rồi mà tôi làm lảng. Chưng còn một đêm, sáng ra tàu đi neo, Đẩu-chánh-Tâm hỏi tôi, tôi làm bộ buồn rầu, kiếm lời than tụng. Đẩu-chánh-Tâm ngồi ngửa ngơ một hồi, rồi gượng nói: Lỡ vậy thì thôi, biết sao; miệng nói vậy mà đôi mắt chàng giọt lụy. Bước lại ghé

từ Huế về Nong. Xem kỹ lại những con dấu nhà dấy thép đồng thì có những dấu «Phan-rang» «Phan-thiết» Saigon và một vài cái nữa lu quá đờ không được. Lấy làm dạn quá! Không rõ y sau mà thơ Huế gửi về Nong lại đưa tin Saigon mới trở ra, làm cho những việc cán kíp trong thơ đến trễ lại cả.

Đợi chuyện về sau, chờ người đưa thơ nọ, mà hồi cần duyên cái thơ.

Người đưa thơ cảm cái thơ lạt qua lạt lại một chấp, rồi đáp rằng: «Thơ này đi lạt lại tại người soạn thơ, nhưng cũng vì người gửi thơ này vô ý nên mới khiến cho người soạn thơ lảm: Chẳng là để bị không rõ, hay là để sai. Nhưng chi vì có một chút chữ này (liền chỉ vào một chỗ sau lưng có vài cái vết keo khi gián thơ để vấy lên cả bị.) Người đưa thơ lại nói rằng: «Ấy chi vì mấy vết keo đó khi bỏ thơ vào thùng thì nó dính lại với những thơ đi Saigon. Người soạn thơ phải lựa hàng nghìn cái thơ trong một lức, gấp nên sơ ý không biết mà gỡ ra để đem tới đưa đến Saigon mới biết 1 ấy chi vì vài vết keo kéo ấy! »

Xem đó; cũng có lý, vậy chúng ta cũng nên khi niệm thì phải có ý mà chú ý cho sạch những vết keo vậy người đi.

Vấn biết trách nhiệm nhà dấy thép phải cần thận những việc ấy, nhưng khi lỡ mà xảy ra, đầu có hồi hang thì việc ta đã lỡ rồi.

Trông hoài chưa thấy

Nghe rằng ở huyện Phú-vang có người giặc-xuất một kho tiền chôn của một bà phú hộ kia ước đến 2, 3 vạn quan tiền ấu sấu. Tiền rất tốt và đã lâu năm không lưu thông cho nên đã trở ten xanh-lê hơi tanh tao khó chịu. Tiền ấy quan đã sức phải đổi lấy bạc đem tiền về phát lại cho các nơi làm tiền tiền được một số đầu tiền, nghe đã lâu nay mà vẫn chưa thấy đem đến Huế là nơi làm tiền hơn cả các nơi khác.

Chớ tin lủ-cu-ly-xe

Đã gần một năm nay ở sở Cảnh-sắc đã xét được lủ-cu-ly-xe thuê trên đờ có làm đưa về cần cước, vậy nên đã bắt phải có đầy cần cước và bóng hình mới được kéo xe thốt. Làm như thế

đôi, nắm thờ ra thờ vào một hồi, rồi lại tiếp: «Chuyện này không đặng còn hồng chuyễn sau, xin Hồ-hửu lo giảm từ đây cho sớm.»

Nói rồi bỏ qua, cả hai đi ngủ. Qua bữa sau, tôi đem thấy Đẩu-chánh-Tâm khi sắc chàng vui, đứng ngồi không yên chỗ. Chiều lại tôi đi hầu về, mới ăn cơm, Đẩu-chánh-Tâm chẳng ăn, nói rằng trong mình cảm mạo. Tôi lấy làm mừng hết sức, song cũng sợ bị chạnh vui, lại đem cơm, mang bát, nấu nước xông, và đem thuốc thang cho Đẩu-chánh-Tâm dùng đỡ dần. Sáng ngày tôi đem rượu lấy thuốc cho Đẩu-chánh-Tâm. Đẩu-chánh-Tâm không cho tôi cũng không nghe, làm bộ nóng lòng yêu thương nhau lắm. Làm bộ như vậy rồi ra tôi lại đi lượm một lão Dưng-y, từ buổi mới đặng kể lên, chưa đầy ba năm, giết dư trăm mạng, rước về chôn mạch đầu thang cho Đẩu-chánh-Tâm; làm như vậy cũng cho Đẩu-chánh-Tâm rồi, mà tôi chưa được yên lòng, nên đem ra thêm đặng.

(Sau sẽ tiếp theo).
L. H. MUU.



những con
những đầu
Saigon và
không được.
rò vì sau mà
ra tận Saigon
việc cần kíp

thật là một sự rất hay mà sự kiểm sát
khỏi phải sai lầm, mà những đũa không
có đàn đạo không dám lẫn lộn đến nơi
thành phố mà mượn tiếng kéo xe để
thi nghề trốn cấp được nữa. Sự ấy đã
đề phòng cẩn thận như thế mà nay phòng
nghe còn làm nơi không tuân theo phép
quan.

Sự tế đoàn ấy là nguyên ở tại tui cu-
lyre mà sinh ra tưởng nên kể qua
một vài môi để quan trên xem xét tất
được sự hạnh phúc cho dân làm kéo mà
lũ cu-lyre thường làm làm thổi trộm
cấp quá chừng.

Sở là một tên cu-ly có đẫy căn cước
vào tiệm xe chỉ kéo ra một cái xe rồi để
đó khi khèo kéo thuốc chạy một vài vòng
thời bán lại cho đũa khác, hoặc có đũa
hỏi vào tiệm kéo xe ra rồi đi tìm đũa
khác cho thuê lại, lấy đủ tiền nộp thuế
và đủ ăn một ngày ấy rồi phụ xe cho đũa
khác để đi làm việc khác hoặc nghỉ ngơi
chơi bởi đánh đá. Những đũa mua xe
lại phân nhiều là lũ hung đồ đã mạo đi
kéo xe ban ngày, đến tối lại đi ăn trộm
cá. — Ước ao rằng quan trên xét rõ có
ấy cam tuyệt loài gian thật là một sự
quy hóa biết bao.

Epicerie-Métropolitaine

Tran-Dang 同
68, Rue d'Espagne, 68
en face des Halles Centrales - Saigon

Kính tôi cùng quý khách đồng ý;
tại tiệm tôi có bán đủ các thứ như
đậu thơm, bánh ngọt (Biscuits) và bán
đủ các thứ rượu bên Tây đồ hộp
(Conserves) savon thơm cùng các
vật đồ tạp hóa, v.v. Mỗi khi đến
đều có các vật bên Tây lại và chúng
tôi bán giá rẻ hơn các nơi. Xin quý
khách có mua vật chi xin đến tiệm
tôi, tôi tiếp rước cách tử tế và định
giá nhẹ cho quý khách, xin hãy đến
sơ tiệm tôi một lần thì sẽ rõ.

Nay kính,
TRAN-DANG,
Chủ-nhà.

Nhà hàng
tại Cap-Saint-Jacques
HOTEL DE LA PLAGES
Hồi trước Madame Duguet làm chủ
nay ông Cancellieri, kẻ nghiệp.

Tiệm rượu tôi có phòng ở, nhà bếp
tinh khiết lắm và có nhà để xe hơi rộng
rãi, cho mượn tùy ngày giờ nhiều ít mà
định giá nhẹ nhàn. Hoặc ai muốn mượn
ô tô ngày, thì cái giá riêng ấy còn nghị
luyện lại nữa. Và lại những đồ thực-phẩm
về hải-vi rất nhiều, thật là phương tiện
lắm, xin chú ý đến chiểu cê.

Mỗi ngày thứ năm và thứ nhật thì có
Soupe Corse và rượu Corse.
Chủ-nhơn cần khải.

ICH LỢI CHUNG

Có nghe quan Nguyễn-soái đã ra ơn
cho phép dân giàu và hưng-chức sấm
sứng, để phòng trừ đạo-tặc, vì chúng nó
cũng có súng, cho nên khó mà tiếp
nhau trong cơn nguy hiểm. Đâu đạo-
tặc mà có súng giết, súng xâu, thì cũng
th súng, bắn không xa cũng trúng gần.
Muốn trừ cho tuyệt, bắn cho trúng,
bắn cho đặng nó thì phải đến nhà
CAFFORT, số 38 tại đường Catinat,
Saigon, mà mua súng kiểu mới tinh
anh, tốt lắm, xài bền, bắn xa không sai,
thì trừ cái lợi hại của đạo-tặc mới
hết.

Hãng CAFFORT này, nhiều người
Annam trong Lục-linh đã biết, bán đủ
thứ súng, lớn nhỏ, mà giá lại rẻ, dễ mua.

Entrepôt de Cholon
IMPORTATION-COMMISSION
71, Bd Tổng-déc-Phuong

BÁN SỈ BÀN LỄ

Vải lụa.

Đồ hộp - Rượu chát. - Rượu
ngon - Sữa NESTLÉ - Cham-
pagne DELBECK - Cognac
RENAULT - Cognac CROIZET
(củ 120 năm).

Đồ tân chế bên Paris
Dầu thơm Coty - Da, Nón, Giày
- Chemises - Bóp da - Dao bàn -
Đồ hút - Đồ chưng phòng khách

Hàng tôi cũng chịu ra công mà
mua các thứ hàng hoá làm bên
phương Tây và các xứ lạ theo
chứ vì đắt.

Giấy thép đề tạc: Paulhen-Cholon
Giấy thép nói: 667.

Le Directeur: Paul HIẾU
Officier d'Artillerie Coloniale de mérit
Croix de Guerre

Ch. Jobit & Co
Maison fondée en 1833
COGNAC FRANCE



Thứ rượu này có từ 18
Năm (18 YEARS OLD) và
thứ 35 Năm (35 YEARS
OLD) uống vào không gấc
mà lại bổ thân, mà thơm
tho, thật là ngon hơn các
thứ rượu CONGAC khác, cả
Hoàng-cầu đều biết danh.

Bám tiệt nào nều có thứ
rượu này thì lấy làm vui lắm.

Có gửi bán là ở mấy tiệm
rượu LỤC-TÍNH, SAIGON
CHOLON.

Nội ĐÔNG-PHÁP bán sỉ
có một mình bằng:

LIM-HONG-BENG & Co
47 à 53, Rue d'Ormay, 47 à 53
Đánh dây thép số: Hộp nhà thơ:
HONGBENG SAIGON N. 60

N. B. - Nếu uống rượu mà vô bổ thì hay là mua
về uống thì hay, việc tốt cho bản thân thì sẵn
lòng gửi đến chủ để được vi c'àng sai.

Hãy uống thử thứ rượu
AMER HONORE
Là một thứ rất khác
thương hạng
Của một mình hãng Denis frères
có từ 1840.

CIGARETTES
'The Dreamer'

Thuộc điều này mỗi gói 20 điều
(nhân hình Bà-dâm năm nghiêng)
là Cigarettes 'The Dreamer' là thứ
ở bên Đại-Pháp xứ Algérie làm.

Thuộc này hút nó rất ngon và rất thơm
hơn các thứ khác. Hút không khó
có mà lại khỏi sanh bệnh.

Hãy mua thử một gói sau mới rõ
thuộc, rất ngon lạ thường.

Tiệm này đều có bán là mà giá lại nơi
hơn các thứ khác.

Nội Đông-Pháp bán sỉ có một mình
bằng: LIM HONG BENG & Co
47 à 53, Rue d'Ormay, 47 à 53
Saigon

Đánh dây thép số: Hộp Nhà thơ:
Hongbeng Saigon N. 60

ĐẠI DƯƠNG PHONG

ở đường CATINAT-SAIGON, số 106 tới 108

Ông André LA-VAN-MINH, Tổng-ly.
Đào-từ sư nhất hạng ở V-y-riên thành Paris,
Học-sinh tốt nghiệp trường được bảo-đề,
Cựu học-sinh các trường-đường thành Paris,
Cựu học-sĩ công các nhà trường tại Seine,
Đặng phần thưởng nhất hạng kỳ thi học học 1914:

Mỹ-dai-học
Mỹ-dai-đồng
Chia tỉ cấp bá tính thành Paris.
Mỹ-dai-đồng
Chia tỉ Pháp-nhơn Pháp-quốc (thành Paris).

Tên thuốc
Chữ y học của tên thuốc các.
Phần việc riêng
Mô cho tay chế thuốc Langsa quán sừc.

Thuốc thiết nghiệm
Chẩn hiện Langsa
Chất hóa-học
Thiết rỗng và thiết hóa học
Phân giải
Sinh vật học
Tế-bào học và Hóa học
O-hóa chất
nước uống
Hóa-học

ĐUỐI HOA
Đuối Escosse de Nothe hiệu « Métham » nhất hạng học
Thuốc thiết nghiệm và các vị chuyên Lê-văn-Minh
Mọi giới

Thuốc bổ Quiniam
Hứa nhỏ mau tan ra nước
Trích đá ba thế quinquina
Đồ lỵ và trị bệnh ròi
Thuốc tiêu
Thuốc valerianate d'ammoneque.
Cố V-y-riên nhận chứng trị bệnh đau gút

ĐIỀU DƯỢC PHÒNG
Tiêm Langsa
Bán rỗng những thuốc Langsa
Nhà lãnh mua tại Paris - Lyon - Marseille - Nice

MỘT TẮT QUANG-ÂM MỘT ĐIỂM VÀNG

Người văn minh chừng nào thì ngày giờ càng quý báu chừng bấy,
cho nên câu tục ngữ Langsa rằng: « Le temps, c'est de l'argent » (Một tắt
quang âm một điểm vàng). Bởi thế mà nước văn minh nào bây giờ đều
lập ra xưởng đồng tàu, xe lửa, xe hơi, tàu bay, xe máy đạp v. v. được để
thấu bớt đường giết và ngày giờ không
trễ nài. Đường ấy thì từ cổ cái ngày
giờ của người văn minh qui báu là
đường này. Bởi vậy cho nên người
làm việc này học ra ngoài đồng tàu,
xe lửa, xe hơi, tàu bay, làm việc trong
kinh doanh, buôn bán, thì thường
hay dùng xe máy đạp của hãng CAFFORT
ở Saigon, rue Catinat môn bài 38, thật là
một chiếc xe đã chắc chắn mà lại tốt đẹp

vô cùng, không có hiệu xe đạp bí kíp.
Hãng CAFFORT có bán hai hiệu xe máy đạp hiệu ALCYON và
HERCULE. Hai hiệu này đều rỗng hình Langsa, đã chắc mà lại lâu hư
và giá lại rẻ; như hiệu HERCULE thì từ 60\$, sắp lên, còn như muốn
mua tốt hạng nhất có đồ phụ tùng, xin mời đến tại hãng mà thương nghị

Sản diệp có bán
Huyện Quina Skos

Là một thứ rượu, đồ uống vô hại
tồi lắm, đi có môi thơm mà lại bổ ngon
khí. Chẳng biết có ai mà chế nên nó,
mà nó tốt, cũng không rượu nào là nó
được.

Bán tại hãng Établissements De-
marest, d'Indochine Saigon.

